

## ĐÁNH GIÁ CỦA SINH VIÊN Y KHOA VỀ KỶ THI OSCE HỌC PHẦN LÂM SÀNG PHỤ SẢN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH

Lê Thị Thanh Tâm<sup>1</sup>, Lê Thị Mai Hoa<sup>2\*</sup>, Nguyễn Thị Minh Huệ<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Bộ môn Sản, Trường Đại học Y Khoa Vinh, Nghệ An, Việt Nam

<sup>2</sup>Phòng Thanh tra và Đảm bảo chất lượng, Trường Đại học Y Khoa Vinh, Nghệ An, Việt Nam

### ARTICLE INFORMATION TÓM TẮT

**Journal:** Vinh University  
Journal of Science  
**p-ISSN:** 3030-4857

**Volume:** 53

**Issue:** 1C

**\*Correspondence:**  
maihoa@vnu.edu.vn

**Received:** 16 November 2023

**Accepted:** 16 January 2024

**Published:** 20 March 2024

#### **Citation:**

Lê Thị Thanh Tâm, Lê Thị Mai Hoa, Nguyễn Thị Minh Huệ (2024). Đánh giá của sinh viên Y khoa về kỳ thi OSCE học phần Lâm sàng Phụ sản tại Trường Đại học Y khoa Vinh. *Vinh Uni. J. Sci.* Vol. 53 (1C), pp. 69-76  
doi: 10.56824/vujs.2023c145

### OPEN ACCESS

Copyright © 2024. This is an Open Access article distributed under the terms of the [Creative Commons Attribution License \(CC BY NC\)](https://creativecommons.org/licenses/by-nc/4.0/), which permits non-commercially to share (copy and redistribute the material in any medium) or adapt (remix, transform, and build upon the material), provided the original work is properly cited.

OSCE là phương pháp lượng giá năng lực lâm sàng có cấu trúc khách quan, được giới thiệu năm 1975 để đánh giá năng lực thực hành lâm sàng trong đào tạo y khoa. OSCE được tổ chức lần đầu tại Trường Đại học Y Khoa Vinh năm 2023 bởi bộ môn Phụ Sản ở học phần Lâm sàng Phụ Sản. Để đánh giá hiệu quả của OSCE, sinh viên Y khoa đã được khảo sát về kỳ thi OSCE thí điểm đối với học phần Lâm sàng Phụ Sản tại Trường Đại học Y Khoa Vinh năm 2023. Phương pháp nghiên cứu mô tả trên 79 sinh viên Y khoa đã được sử dụng với công cụ là phiếu tự điền theo thang đo Likert 5 cấp độ. Kết quả nghiên cứu cho thấy triển khai thi OSCE để lượng giá năng lực học tập các học phần lâm sàng là phù hợp, đánh giá được năng lực hành nghề, đồng thời giúp sinh viên cải thiện được năng lực hành nghề.

**Từ khóa:** Lượng giá năng lực lâm sàng có cấu trúc khách quan (OSCE); sinh viên Y khoa; Đại học Y khoa Vinh.

### 1. Giới thiệu

OSCE (Objective Structured Clinical Examination) là phương pháp lượng giá năng lực lâm sàng có cấu trúc khách quan, được giới thiệu lần đầu vào năm 1975 như là một phương pháp thay thế cho các phương pháp hiện hành để đánh giá năng lực thực hành lâm sàng trong đào tạo y khoa (R.McG. Harden et al., 1975). OSCE được thiết kế nhằm tăng độ chính xác và tin cậy của việc đánh giá năng lực của người học mà các phương pháp truyền thống còn nhiều hạn chế. Đây là phương pháp đánh giá gồm nhiều trạm thi theo một trình tự giống nhau giữa các người học nhằm đánh giá các kỹ năng lâm sàng như giao tiếp, khám lâm sàng, kê đơn, đánh giá hình ảnh chụp X-quang và giải thích kết quả... Mỗi trạm có một người bệnh thật hoặc người đóng giả (đã được đào tạo, bồi dưỡng), hoặc dùng cách mô phỏng tình huống lâm sàng bằng một đoạn văn viết, kèm theo vài tư liệu như phim X-quang, giấy xét nghiệm, điện tâm đồ, phiếu siêu âm... Nội dung thi, đề thi, cách thi, cách cho điểm được cấu trúc chặt chẽ, sử dụng bảng kiểm/thang điểm. Mọi thí sinh đều phải đi qua

tất cả các trạm. Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức thi OSCE dưới hình thức trực tiếp và trực tuyến (trong thời kỳ Covid). Kết quả cho thấy giảng viên (GV) và sinh viên (SV) đánh giá cao giá trị của thi OSCE, lượng giá OSCE giữa kỳ có thể cải thiện năng lực thực hành và điểm số của SV, chất lượng của việc huấn luyện kỹ năng lâm sàng được tăng lên đáng kể. Thi OSCE trực tuyến là khả thi, có thể đánh giá gần như đầy đủ các học phần thực hành (Lê Quốc Bảo, 2019; Đặng Vạn Phước, 2006; Phạm Dương Thanh Tâm, 2021). Nghiên cứu của Rahen Kakadia và cộng sự cho thấy đa số GV và SV đồng ý với chất lượng và quá trình thi OSCE trực tuyến trong thời kỳ Covid-19 (Kakadia R., E. Chen and H. Ohyama, 2020). Nghiên cứu tại Trường Đại học Y dược Cần Thơ đã cho thấy thi OSCE được đánh giá cao vì đo lường được năng lực nghề nghiệp và chuẩn đầu ra của học phần (Trần Thị Ngọc Bích, 2019). Tuy vậy, các trường khối ngành Sức khỏe khác hiện nay chưa áp dụng thường xuyên OSCE trong lượng giá lâm sàng, Trường Đại học Y Dược Hải Phòng chủ yếu sử dụng phương pháp cho SV báo cáo bệnh án kết hợp vấn đáp (74,8%), lượng giá kỹ năng thăm khám (52,5%) (Nguyễn Ngọc Sáng, 2019); Trường Đại học Y Khoa Vinh áp dụng phương pháp báo cáo bệnh án kết hợp vấn đáp (84,8%), đánh giá kỹ năng thăm khám (50,0%), đánh giá kỹ năng giao tiếp (47,7%) trong lượng giá lâm sàng (Lê Thị Thanh Tâm, 2020).

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu mô tả kết quả triển khai thí điểm thi chạy trạm OSCE để lượng giá kết quả học tập học phần Lâm sàng Phụ Sản của 79 SV Y khoa (khóa 2020-2026) tại Trường Đại học Y Khoa Vinh. Công cụ nghiên cứu là phiếu hỏi phát vấn cấu trúc sẵn theo thang đo Likert 5 cấp độ. Sau khi kết thúc kỳ thi OSCE, SV được phát phiếu để điền theo các biến số nghiên cứu. Nội dung nghiên cứu bao gồm: Khảo sát SV về cách bố trí các trạm thi, trạm thi nào là khó nhất, trạm thi nào được yêu thích nhất, lý do yêu thích là gì; Mức độ hứng thú và hài lòng của SV về thi OSCE; Giá trị của thi OSCE trong việc hỗ trợ SV cải thiện năng lực hành nghề, đạt được chuẩn đầu ra của học phần; Mức độ phù hợp của thi OSCE trong đánh giá năng lực hành nghề của SV Y khoa.

Số liệu sau khi thu thập được kiểm tra, nhập và phân tích bằng phần mềm SPSS 22.0. Các chỉ số nghiên cứu được tính toán dưới dạng tần suất, tỷ lệ.

## 3. Kết quả và thảo luận

**Bảng 1:** SV đánh nhận xét về cách bố trí các trạm thi

Nhận xét về cách bố trí các trạm thi	n	%
Rất không phù hợp	4	5,1
Không phù hợp	-	-
Phù hợp	38	48,1
Khá phù hợp	20	25,3
Rất phù hợp	17	21,5
<b>Tổng</b>	<b>79</b>	<b>100</b>

Bảng 1 cho thấy đa số SV (94,9%) cho rằng cách bố trí trạm thi là phù hợp. Bộ môn Phụ Sản đã phối hợp với Trung tâm mô phỏng thiết kế và thống nhất cách bố trí các

trạm thi, xen kẽ các trạm thực hành trên mô hình, trạm thực hành trên bệnh nhân mô phỏng, trạm lý thuyết tình huống lâm sàng. Mỗi nhóm 5 SV bắt thăm chung 1 mã đề thi gồm 5 trạm thi, mỗi SV đều phải thi qua 5 trạm thi theo quy trình chung, đảm bảo tính thống nhất.

**Bảng 2: Ý kiến SV về trạm thi khó nhất**

<b>Ý kiến về trạm thi khó nhất</b>	<b>n</b>	<b>%</b>
Trạm trả lời lý thuyết (trạm 1)	4	5,1
Trạm vấn đáp về ca lâm sàng (trạm 2)	37	<b>46,8</b>
Thực hành khám phụ khoa trên mô hình, GV mô phỏng người bệnh (trạm 3)	6	7,6
Hỏi bệnh, khám thai trên mô hình, GV mô phỏng người bệnh (trạm 4)	7	8,9
Thực hành tư vấn chăm sóc thai nghén, GV mô phỏng người bệnh (trạm 5)	25	<b>31,6</b>
<b>Tổng</b>	<b>79</b>	<b>100</b>

Số liệu ở Bảng 2 cho thấy SV nhận định 02 trạm thi khó nhất là trạm vấn đáp về ca lâm sàng (46,8%) và trạm thực hành tư vấn chăm sóc thai nghén (31,6%). Dạy - học - lượng giá theo chuẩn đầu ra mới được triển khai đồng bộ trong thời gian ngắn, SV chưa quen với cách tiếp cận này, nhất là sự đa dạng của các tình huống lâm sàng yêu cầu SV phải thể hiện được năng lực chẩn đoán, giải quyết vấn đề, tư vấn, giao tiếp với bệnh nhân, nên SV cảm thấy lúng túng, thiếu tự tin. Tuy nhiên đây là yêu cầu bắt buộc về năng lực hành nghề của SV sau khi tốt nghiệp, do vậy, các bộ môn có học phần cốt lõi của ngành đào tạo cần tăng cường tổ chức dạy - học - thi bằng các ca lâm sàng, các tình huống đóng vai để SV làm quen và tự tin với thi OSCE.

**Bảng 3: Ý kiến SV về trạm thi được yêu thích nhất**

<b>Ý kiến về trạm thi được yêu thích nhất</b>	<b>n</b>	<b>%</b>
Trạm trả lời lý thuyết (trạm 1)	5	6,3
Trạm vấn đáp về ca lâm sàng (trạm 2)	24	30,4
Thực hành khám phụ khoa trên mô hình, GV mô phỏng người bệnh (trạm 3)	29	36,7
Hỏi bệnh, khám thai trên mô hình + GV mô phỏng người bệnh (trạm 4)	16	20,3
Thực hành tư vấn chăm sóc thai nghén, GV mô phỏng người bệnh (trạm 5)	5	6,3
<b>Tổng</b>	<b>79</b>	<b>100</b>

Bảng 3 cho thấy 02 trạm thi được SV yêu thích nhất gồm trạm thực hành hỏi bệnh, khám phụ khoa trên mô hình (36,7%) và trạm vấn đáp về ca lâm sàng (30,4%). Lý do được SV yêu thích chủ yếu gồm: phù hợp thực tiễn lâm sàng (47 ý kiến); dễ học, dễ thực hành (13 ý kiến).

**Bảng 4:** Mức độ hứng thú với phương pháp tổ chức thi bằng OSCE

Mức độ	n	%
Rất không đồng ý	1	1,3
Không đồng ý	1	1,3
Đồng ý	35	44,3
Khá đồng ý	30	38,0
Rất đồng ý	12	15,2
<b>Tổng</b>	<b>79</b>	<b>100</b>

Số liệu Bảng 4 cho thấy đa số (97,4%) SV hứng thú với phương pháp tổ chức thi bằng OSCE. Đây là phương pháp thi được đánh giá phù hợp với đặc thù ngành đào tạo thuộc khối ngành Sức khỏe, phù hợp với chuẩn đầu ra của ngành, thể hiện được sự gắn kết mật thiết giữa quá trình đào tạo trong trường học và thực tiễn nghề nghiệp sau tốt nghiệp.

**Bảng 5:** Nhận xét về thi OSCE phù hợp để đánh giá năng lực hành nghề của SV Y khoa

Nhận xét: Thi OSCE phù hợp để đánh giá năng lực hành nghề	n	%
Rất không đồng ý	1	1,3
Không đồng ý	1	1,3
Đồng ý	34	43,0
Khá đồng ý	26	32,9
Rất đồng ý	17	21,5
<b>Tổng:</b>	<b>79</b>	<b>100</b>

Bảng 5 cho thấy, 97,3% SV được khảo sát chọn mức từ đồng ý đến rất đồng ý, rằng kỳ thi OSCE phù hợp để đánh giá năng lực hành nghề của sinh viên Y khoa. Nghiên cứu tại Đại học Y dược TP. Hồ Chí Minh cũng cho thấy trong thực tập lâm sàng thì OSCE thích hợp hơn các hình thức lượng giá khác (Lê Quốc Bảo, 2019).

**Bảng 6:** Nhận xét về thi OSCE phù hợp để cải thiện năng lực hành nghề của SV Y khoa

Nhận xét: Thi OSCE phù hợp để cải thiện năng lực hành nghề	n	%
Rất không đồng ý	-	-
Không đồng ý	-	-
Đồng ý	38	48,1
Khá đồng ý	27	34,2
Rất đồng ý	14	17,7
<b>Tổng</b>	<b>79</b>	<b>100</b>

Bảng 6 cho thấy, 100% SV được khảo sát chọn mức từ đồng ý đến rất đồng ý, cho rằng thi OSCE phù hợp để cải thiện năng lực hành nghề của sinh viên Y khoa. Kết quả này phù hợp với nghiên cứu của Phạm Dương Thanh Tâm, 100% SV được khảo sát cho rằng OSCE tác động tích cực đến việc học tập của SV (Phạm Dương Thanh Tâm,

2021). Kết quả nghiên cứu phù hợp với ý nghĩa của giáo dục đào tạo, bất kỳ một quá trình giáo dục nào mà một con người tham gia cũng nhằm tạo ra những biến đổi nhất định trong con người đó. Muốn biết những biến đổi đó xảy ra ở mức độ nào phải đánh giá hành vi của người đó trong một tình huống nhất định. Việc đánh giá cho phép chúng ta xác định, một là mục tiêu giáo dục được đặt ra có phù hợp hay không và có đạt được hay không, hai là việc giảng dạy có thành công hay không, học viên có tiến bộ hay không.

**Bảng 7: Mức độ hài lòng của SV về kỳ thi OSCE**

Mức độ hài lòng về kỳ thi OSCE	<i>n</i>	%
Rất không hài lòng	-	-
Không hài lòng	-	-
Hài lòng	38	48,1
Khá hài lòng	32	40,5
Rất hài lòng	9	11,4
<b>Tổng</b>	<b>79</b>	<b>100</b>

Bảng 7 cho thấy 100% SV hài lòng về kỳ thi OSCE lần này. Kết quả này cũng phù hợp với nghiên cứu tại Trường Đại học Y dược Cần Thơ, tỷ lệ SV hài lòng về tính công bằng, khách quan trong thi chạy trạm là trên 92% (Trần Thị Ngọc Bích, 2019).

#### 4. Kết luận

Bài viết trình bày kết quả nghiên cứu về kỳ thi OSCE thí điểm đối với học phần Lâm sàng Phụ Sản tại Trường Đại học Y Khoa Vinh. Phương pháp nghiên cứu mô tả trên 79 sinh viên Y khoa đã được sử dụng với công cụ là phiếu tự điền theo thang đo Likert 5 cấp độ. Nghiên cứu đã đánh giá các nội dung: Khảo sát SV về cách bố trí các trạm thi, trạm thi nào là khó nhất, trạm thi nào được yêu thích nhất, lý do yêu thích là gì; Mức độ hứng thú và hài lòng của SV về thi OSCE; Giá trị của thi OSCE trong việc hỗ trợ SV cải thiện năng lực hành nghề, đạt được chuẩn đầu ra của học phần; Mức độ phù hợp của thi OSCE trong đánh giá năng lực hành nghề của SV Y khoa. Kết quả cho thấy triển khai thi OSCE tại Trường Đại học Y Khoa Vinh để lượng giá năng lực học tập các học phần lâm sàng là phù hợp, giúp SV thể hiện được hết khả năng của mình, đánh giá được năng lực hành nghề, đồng thời giúp SV cải thiện được năng lực hành nghề để tiến tới tham dự kỳ thi đánh giá năng lực hành nghề sau tốt nghiệp vào năm 2027 theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh mới, có hiệu lực từ 01/01/2024.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đặng Vạn Phước và Trần Ngọc Bảo (2006). Lượng giá kỹ năng lâm sàng sinh viên Y khoa năm thứ 4 bằng 2 phương pháp OSCE và bệnh án kinh điển. *Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh*, tập 10, số 1, tr. 98.

- Kakadia, R., E. Chen and H. Ohyama (2020). Implementing an online OSCE during the COVID-19 pandemic. *Journal of Dental Education*, 85. DOI: 10.1002/jdd.12323
- Lê Quốc Bảo và cộng sự (2019). Hiệu quả của lượng giá OSCE giữa kỳ cho sinh viên Y đa khoa năm thứ 2 tại Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh. *Hội nghị Quốc gia về Giáo dục Y khoa lần thứ 3*, tr. 107.
- Lê Thị Thanh Tâm (2020). *Thực trạng dạy - học lâm sàng ngành Y khoa, Điều dưỡng tại trường ĐHYK Vinh năm học 2019-2020, đề xuất giải pháp cải tiến chất lượng*. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.
- Nguyễn Ngọc Sáng và cộng sự (2019). Lượng giá lâm sàng tại trường Đại học Y Dược Hải Phòng: hiện tại và tương lai. *Hội nghị Quốc gia về giáo dục Y khoa lần thứ 3*.
- Phạm Dương Thanh Tâm và cộng sự (2021). Nhận thức của sinh viên Điều dưỡng và giám khảo đối với kỳ thi lâm sàng theo cấu trúc khách quan (OSCE). *Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh*, tập 25, số 5. DOI: 10.54436/jns.2022.04.527
- Trần Thị Ngọc Bích và cộng sự (2019). Đánh giá hiệu quả đổi mới phương pháp thi kết thúc học phần tại Trường Đại học Y dược Cần Thơ. *Tạp chí Y dược học Cần Thơ*, số 22-25.
- R. McG. Harden et at. (1975). Assessment of Clinical Competence using Objective Structured Examination. *British Medical Journal*, p. 447-451. DOI: 10.1136/bmj.1.5955.447

## **Phụ lục. PHIẾU KHẢO SÁT SINH VIÊN VỀ TỔ CHỨC THI OSCE TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH NĂM HỌC 2023 - 2024**

Chào bạn, bạn vừa trải qua kỳ thi OSCE do Trường tổ chức, chúng tôi rất mong nhận được những ý kiến đánh giá của bạn về kỳ thi này để có thể cải thiện chất lượng và áp dụng tốt hơn ở các kỳ thi sau. Mong bạn cho chúng tôi biết câu trả lời của bạn bằng cách tích/ điền vào câu trả lời phù hợp nhất.

**Họ tên SV:** ..... **Lớp:** ..... **Ngày khảo sát:** .....  
/..... / 2023

### **1. Bạn đánh giá thế nào về cách bố trí các trạm thi?**

1.  Rất không phù hợp      2.  Không phù hợp  
3.  Phù hợp      4.  Khá phù hợp      5.  Rất phù hợp

### **2. Bạn đánh giá thế nào về thời gian làm bài ở mỗi trạm thi?**

1.  Quá dài      2.  Dài  
3.  Vừa      4.  Ngắn      5.  Quá ngắn

### **3. Bạn đánh giá thế nào về nội dung đề thi so với yêu cầu của học phần?**

1.  Rất không phù hợp      2.  Không phù hợp  
3.  Phù hợp      4.  Khá phù hợp      5.  Rất phù hợp

### **4. Trong các trạm thi hôm nay, bạn thấy trạm thi nào là khó nhất?**

1.  Trạm trả lời lý thuyết (Trạm số 1)  
2.  Trạm thực hành trên mô hình (Trạm số 2)  
3.  Trạm thực hành hỏi bệnh trên bệnh nhân mô phỏng (Trạm số 3)

- 4.  Trạm vấn đáp về ca lâm sàng (Trạm số 4)
- 5.  Trạm thực hành đóng vai tư vấn (Trạm số 5)

**5. Trong các trạm thi hôm nay, bạn thấy trạm thi nào là dễ nhất?**

- 1.  Trạm trả lời lý thuyết (Trạm số 1)
- 2.  Trạm thực hành trên mô hình (Trạm số 2)
- 3.  Trạm thực hành hỏi bệnh trên bệnh nhân mô phỏng (Trạm số 3)
- 4.  Trạm vấn đáp về ca lâm sàng (Trạm số 4)
- 5.  Trạm thực hành đóng vai tư vấn (Trạm số 5)

**6. Trong các trạm thi hôm nay, bạn thích nhất là trạm thi nào?**

- 1.  Trạm trả lời lý thuyết (Trạm số 1)
- 2.  Trạm thực hành trên mô hình (Trạm số 2)
- 3.  Trạm thực hành hỏi bệnh trên bệnh nhân mô phỏng (Trạm số 3)
- 4.  Trạm vấn đáp về ca lâm sàng (Trạm số 4)
- 5.  Trạm thực hành đóng vai tư vấn (Trạm số 5)

**Lý do bạn thích là gì:**

.....

.....

.....

**7. Trong các trạm thi hôm nay, bạn không thích nhất là trạm thi nào?**

- 1.  Trạm trả lời lý thuyết (Trạm số 1)
- 2.  Trạm thực hành trên mô hình (Trạm số 2)
- 3.  Trạm thực hành hỏi bệnh trên bệnh nhân mô phỏng (Trạm số 3)
- 4.  Trạm vấn đáp về ca lâm sàng (Trạm số 4)
- 5.  Trạm thực hành đóng vai tư vấn (Trạm số 5)

**Lý do bạn không thích là gì:**

.....

.....

.....

**8. Bạn có đồng ý là đã thể hiện được hết khả năng của mình khi làm bài ở các trạm không?**

- 1.  Rất không đồng ý
- 2.  Không đồng ý
- 3.  Đồng ý
- 4.  Khá đồng ý
- 5.  Rất đồng ý

**9. Theo bạn, kỳ thi này có đánh giá đúng năng lực của bạn không?**

- 1.  Rất không đúng
- 2.  Không đúng
- 3.  Đúng
- 4.  Khá đúng
- 5.  Rất đúng

**10. Bạn có hứng thú với phương pháp tổ chức thi bằng OSCE không?**

- 1.  Rất không hứng thú
- 2.  Không hứng thú
- 3.  Hứng thú
- 4.  Khá hứng thú
- 5.  Rất hứng thú

**11. Theo bạn, thi OSCE có phù hợp để đánh giá năng lực hành nghề của sinh viên Y khoa không?**

- 1.  Rất không phù hợp
- 2.  Không phù hợp
- 3.  Phù hợp
- 4.  Khá phù hợp
- 5.  Rất phù hợp

**12. Theo bạn, thi OSCE có phù hợp để cải thiện năng lực hành nghề của sinh viên Y khoa không?**

1.  Rất không phù hợp      2.  Không phù hợp  
3.  Phù hợp      4.  Khá phù hợp      5.  Rất phù hợp

**13. Bạn có hài lòng về kỳ thi OSCE lần này không?**

1.  Rất không hài lòng      2.  Không hài lòng  
3.  Hài lòng      4.  Khá hài lòng      5.  Rất hài lòng

**14. Theo bạn, Trường có nên áp dụng thi OSCE để lượng giá kết quả học tập của sinh viên không?**

1.  Rất không đồng ý      2.  Không đồng ý  
3.  Đồng ý      4.  Khá đồng ý      5.  Rất đồng ý

**15. Theo bạn, lần tổ chức thi OSCE tới, Trường cần sửa đổi nội dung nào?**

.....  
.....  
.....  
.....

*Xin cảm ơn bạn đã trả lời các câu hỏi!*

**ABSTRACT**

**MEDICAL STUDENTS' EVALUATION ABOUT  
OSCE OBSTETRICS AND GYNECOLOGIC  
AT VINH MEDICAL UNIVERSITY**

**Le Thi Thanh Tam<sup>1</sup>, Le Thi Mai Hoa<sup>2</sup>, Nguyen Thi Minh Hue<sup>1</sup>**

<sup>1</sup> *Department of Obstetrics, Vinh Medical University, Nghe An, Vietnam*

<sup>2</sup> *Department of Information and Quality Assurance, Vinh Medical University, Nghe An, Vietnam*

Received on 16/11/2023, accepted for publication on 16/01/2024

Objective Structured Clinical Examinations (OSCEs) are assessments that measure clinical competence by physically rotating students through multiple station, was the first time organized by Obstetrics and Gynecology department at Vinh medical University. To evaluate the effectiveness of the OSCE, medical students were surveyed about OSCE Obstetrics and Gynecology module at Vinh Medical University. The descriptive research method was used on 79 medical students with the tool being a self-filling questionnaire on a 5-level Likert scale. The research results show that implementing the OSCE exam at Vinh Medical University to evaluate the ability to learn clinical modules is appropriate, evaluate practice capacity and help students improve practice capacity.

**Keywords:** OSCE; medical students; Vinh Medical University.